

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11 tháng 01 năm 2024
của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW,
ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về
phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại
hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và
hội nhập quốc tế**

Thực hiện Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện NQ số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của BCHTW khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Kế hoạch số 218-KH/TU ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1548/SKH-CN-VP ngày 15 tháng 8 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung của Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 218-KH/TU ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị, nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết.

- Xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể đề các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đồng bộ và hiệu quả Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động bám sát chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển khoa học và công nghệ, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thế mạnh của địa phương theo từng năm và từng giai đoạn.

- Cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ của tỉnh phối hợp với các cấp, ngành, địa phương, đơn vị nghiên cứu tăng cường công tác quản lý nhà nước, đổi mới sáng tạo để việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 218-KH/TU ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (viết tắt: Kế hoạch số 218-KH/TU) được tiến hành đồng bộ, thống nhất, hiệu quả gắn với việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn nhằm giải quyết những vấn đề bức xúc, cấp bách, tạo sự chuyển biến trong tình hình mới.

- Xác định rõ các nội dung trọng tâm, các nhiệm vụ chủ yếu và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 218-KH/TU.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao trình độ phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, để Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học và công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước trong các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc-xin và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ du lịch; tăng cường nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ mới, nhất là những thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thực hiện chuyển đổi số, kỹ thuật số, kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phát triển nhanh và bền vững; đầu tư có trọng điểm cho nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn và khoa học tự nhiên làm cơ sở cho việc xây dựng các chủ trương, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030

- Quản lý triển khai thực hiện 3-5 nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, 10-15 nhiệm vụ cấp tỉnh/năm; 30-40 nhiệm vụ KH&CN tập trung vào lĩnh vực có khả năng ứng dụng và chuyển giao, 60% nhiệm vụ sau khi nghiệm thu được ứng dụng, nhân rộng kết quả vào thực tiễn đóng góp vào thực hiện thành công các Chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Vận động hình thành được ít nhất 01 quỹ hỗ trợ khởi nghiệp ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa để hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương.

- Tổ chức liên tục các khóa đào tạo về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Tổ chức ương tạo và ương tạo được ít nhất 02 dự án khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mỗi năm.

- Mỗi năm có ít nhất 01 sáng chế hoặc giải pháp hữu ích từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh.

- Đăng ký ít nhất 02 nhãn hiệu tập thể/nhãn hiệu chứng nhận mỗi năm thông qua ngân sách nhà nước.

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp, cá nhân: Ít nhất 20 nhãn hiệu được cấp văn bằng; 01 sáng chế và 10 kiểu dáng công nghiệp mỗi năm.

- Hình thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh trên cơ sở kiện toàn Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ Khánh Hòa.

- Nâng cao đóng góp của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào tăng trưởng kinh tế thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của các viện nghiên cứu và trường đại học, hoạt động đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản trị, tổ chức trong doanh nghiệp. Phấn đấu đến năm 2030, tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP của tỉnh đạt trên 50%, có 30 doanh nghiệp khoa học công nghệ.

- Hoàn thành đầu tư và đưa vào hoạt động Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương với cơ chế đặc thù về hợp tác công tư, nhằm đẩy nhanh tiến trình ứng dụng chuyển giao công nghệ đại dương phục vụ phát triển kinh tế biển và mục tiêu lưỡng dụng.

- Tập trung nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo, phấn đấu đạt mức 2% tổng chi ngân sách địa phương.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

Khánh Hòa trở thành một trung tâm nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ dẫn đầu trong khu vực các tỉnh vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên; là thành phố có ngành khoa học và công nghệ thuộc top đầu khu vực và tiệm cận với các nước phát triển; đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh trở thành đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện tốt việc tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 218-KH/TU ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Khẩn trương cụ thể hoá nghị quyết, chủ trương của Đảng về thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo bước đột phá để chuyển nhanh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao và sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn lực quốc gia, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần chuyển đổi căn bản, toàn diện nền kinh tế và đời sống xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế quốc gia, phát triển đất nước nhanh và bền vững.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị, hội quần chúng trong công tác vận động, tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội, động viên nhân dân tham gia tích cực, góp phần phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động đổi mới sáng tạo, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất và đời sống.

2. Đổi mới tư duy, hoàn thiện chính sách, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp trong việc thực hiện Chương trình hành động số 57-CTr/TU ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động số 60-CTr/TU ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Chương trình hành động số 78-CTr/TU ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về “tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới” Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW,

ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

- Chủ động rà soát, xây dựng, điều chỉnh các cơ chế, chính sách tài chính theo thẩm quyền về: Phát triển khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo, quản lý và sử dụng tài sản công, bảo hộ sở hữu trí tuệ, chuyển giao và ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến phục vụ phát triển công nghiệp, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ và bảo vệ môi trường; hỗ trợ phát triển công nghệ sinh học, công nghệ số, công nghệ sản xuất vật liệu mới, phát triển sản phẩm mới, trong một số ngành, lĩnh vực có tiềm năng thế mạnh của địa phương.

- Xây dựng cơ chế xã hội hoá hoạt động khoa học và công nghệ, thúc đẩy hình thành tổ chức, doanh nghiệp khoa học và công nghệ; khuyến khích sự tham gia, đóng góp của các doanh nghiệp trong việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; thúc đẩy hoạt động ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống. Hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu đổi mới quản lý, công nghệ để nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh

- Triển khai cơ chế phát triển thị trường khoa học và công nghệ, chính sách khuyến khích liên kết giữa các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và doanh nghiệp để tạo sự gắn kết giữa các tổ chức khoa học và công nghệ với doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả đóng góp của khoa học và công nghệ cho phát triển kinh tế của doanh nghiệp, nhằm tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ trong sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về các công trình nghiên cứu, các sáng chế, trình độ công nghệ, nhân lực công nghệ của các doanh nghiệp trong tỉnh phục vụ cho việc nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập của tỉnh.

- Kiện toàn, củng cố tổ chức và nâng cao năng lực quản lý, kiểm tra, phân tích, dự báo chiến lược về xu thế phát triển của khoa học, công nghệ phù hợp tình hình mới. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường hợp tác, liên kết, phối hợp các Viện nghiên cứu, Trường đại học, các tập đoàn công nghệ có uy tín, doanh nghiệp khoa học công nghệ trong việc nghiên cứu và đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, nghiên cứu và phát triển công nghệ mới; gắn nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

- Phát huy vai trò của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trong hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên nguồn vốn đầu tư phát triển các tổ chức khoa học và công nghệ, hệ thống phòng thí nghiệm, hạ tầng thông tin và thống kê về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng hiện đại: Nghiên cứu thành lập Trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D), Trung tâm Khoa học Công nghệ đẳng cấp quốc tế (Trung tâm Trí Tuệ Toàn cầu), Trạm thực nghiệm khoa học và công nghệ nuôi trồng thủy sản; hoàn thành đầu tư và đưa vào hoạt động Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương với cơ chế đặc thù về hợp tác công tư, nhằm đẩy nhanh tiến trình ứng dụng chuyển giao công nghệ đại dương phục vụ phát triển kinh tế biển và mục tiêu lưỡng dụng.

- Phát triển nguồn nhân lực và ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế xã hội: Gắn kết với việc xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả “Đề án phát triển đội ngũ trí thức tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030” gắn với Chương trình phát triển nguồn nhân lực của tỉnh; kết nối trí thức khởi nghiệp với các doanh nghiệp, bảo hộ sản phẩm sở hữu trí tuệ.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo, các quỹ đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi cho trí thức làm việc, nghiên cứu, sáng tạo, cống hiến; thu hút trí thức tham gia hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.

- Có chính sách thu hút, đãi ngộ nhân tài về làm việc tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Ngoài hình thức thu hút về làm việc lâu dài, cần mở rộng thêm hình thức hợp tác theo từng nhiệm vụ cụ thể hoặc theo hợp đồng ngắn hạn thông qua dự án hợp tác đối với nhân lực có trình độ cao, các chuyên gia giỏi trong và ngoài nước ở các lĩnh vực khoa học nông nghiệp, khoa học kỹ thuật và công nghệ, y tế, giáo dục... để tăng cường năng lực cho các tổ chức Khoa học và công nghệ công lập.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, khuyến khích thành lập doanh nghiệp khoa học, công nghệ; đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ giữa doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu, cá nhân trong tỉnh với các đối tác nước ngoài. Nghiên cứu, từng bước sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị, các lực lượng khoa học gắn với các hoạt động thực tiễn.

4. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của địa phương gắn kết với hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia

- Chủ động triển khai chính sách, chương trình đổi mới sáng tạo theo các định hướng mới của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ đổi mới sáng tạo và quản lý

đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Ban hành các kế hoạch, giải pháp để nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) đến năm 2025 và kế hoạch dài hạn đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Khánh Hòa. Chú trọng đến chất lượng các chương trình hỗ trợ, mục tiêu cuối cùng là phải ươm tạo được các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thực sự.

- Thực hiện các nhiệm vụ kết nối cụ thể để tăng cường huy động nhiều nguồn lực khác nhau đầu tư vào khoa học và công nghệ, đặc biệt phải khai thác được quỹ khoa học và công nghệ của doanh nghiệp cho hiệu quả thông qua đổi mới cơ chế tài chính cho khoa học và công nghệ.

- Ban hành các chính sách đặc thù của địa phương, điển hình như chính sách “khuyến công nghệ” hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Đồng thời, thúc đẩy, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các ứng dụng công nghệ thay thế, công nghệ sử dụng nguồn nguyên liệu từ chất thải tái chế, công nghệ năng lượng xanh thông qua chương trình khuyến công, chương trình tiết kiệm hiệu quả năng lượng, chương trình sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Chủ động đề xuất các mô hình hệ thống đổi mới sáng tạo của địa phương dựa trên sự kết nối, khai thác có hiệu quả nguồn lực, tiềm lực của các tổ chức khoa học và công nghệ, trường đại học, viện nghiên cứu đóng trên địa bàn tỉnh với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Thành lập Trung tâm Khoa học Công nghệ và Đổi mới sáng tạo công lập có chức năng đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ việc kiện toàn tổ chức đối với Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ tỉnh Khánh Hòa. Đồng thời, tiếp tục khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, tiềm lực đã được đầu tư để nâng cao năng lực, thể hiện rõ vai trò và hiệu quả hoạt động của Trung tâm này trong việc ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với lợi thế và ưu tiên phát triển của tỉnh.

5. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ

- Gắn mục tiêu của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ với tiềm năng thương mại hóa và thị trường trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; các sản phẩm của nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực khoa học, công nghệ phải hướng đến mục tiêu tạo ra các tài sản trí tuệ được bảo hộ hoặc giải quyết được các nhu cầu của thị trường. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách và bố trí nguồn lực để hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ hình thành trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Đẩy mạnh hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với các sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp phục vụ sản xuất kinh doanh, phát triển thương hiệu các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đặc trưng của địa phương, của tỉnh, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, từ đó hình thành chiến lược lâu dài cho phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

- Xã hội hóa dịch vụ tra cứu thông tin sở hữu công nghiệp, hỗ trợ khai thác nguồn thông tin sáng chế ở trong và ngoài nước phục vụ nghiên cứu khoa học và sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ nghiên cứu giải mã, làm chủ công nghệ được chuyển giao ở trong nước và từ nước ngoài.

- Xây dựng, ban hành và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho các sản phẩm hàng hóa đặc thù có giá trị kinh tế cao chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; hướng dẫn doanh nghiệp công bố, áp dụng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật cho các sản phẩm hàng hóa; hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa, áp dụng mã số mã vạch; Triển khai hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương; Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Từng bước hình thành thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; có cơ chế ưu đãi thu hút đầu tư hoạt động của các doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tổ chức và tham gia tổ chức các hội chợ công nghệ tại tỉnh. Khuyến khích thành lập sàn giao dịch công nghệ, các tổ chức dịch vụ kỹ thuật khoa học và công nghệ, môi giới, tư vấn, chuyển giao công nghệ.

- Tăng cường công tác thông tin, thống kê khoa học và công nghệ để cung cấp, trao đổi, giao dịch thông tin khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, quản lý, dự báo và hoạch định chiến lược, chính sách phát triển, sản xuất kinh doanh.... Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia triển lãm giới thiệu và chuyển giao công nghệ.

6. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Tăng cường hợp tác giữa các tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh, trong vùng, cả nước và ở các nước phát triển; tìm kiếm, chuyển giao công nghệ tiên tiến, hợp tác trong công tác nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực...; chú trọng việc đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ (cấp quốc gia) có tính liên vùng, liên ngành để giải quyết các vấn đề khoa học và công nghệ liên vùng nhằm tạo động lực, giải pháp phát triển của tỉnh và lan tỏa các tỉnh trong vùng; xây dựng cơ chế hợp tác, chuyển giao công nghệ và trao đổi thông tin khoa học và công nghệ giữa các tổ chức khoa học và công nghệ công lập của tỉnh với các tổ chức khoa học và công nghệ của các ngành Trung ương và các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Mở rộng quan hệ hợp tác và đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ với các viện, trường đại học trong nước và đặc biệt với các trường đại học của nước

ngoài để nhanh chóng xây dựng đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ có trình độ phù hợp với yêu cầu phát triển của các tổ chức khoa học và công nghệ trong tỉnh. Tham gia và tổ chức các hội nghị, hội thảo, triển lãm các thành tựu khoa học và công nghệ quốc gia và quốc tế.

- Đa dạng hóa phương thức đầu tư, ưu tiên thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ đứng đầu các chuỗi giá trị, sản xuất, các đối tác công nghệ cao, công nghệ mới. Tranh thủ các nguồn vốn, công nghệ, tri thức và các nguồn viện trợ của nước ngoài để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Mở rộng hợp tác về chuyên gia, ứng dụng khoa học, công nghệ với các tỉnh, tổ chức đối tác có nền khoa học và công nghệ tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học - kỹ thuật tiên tiến.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh tổ chức học tập, phổ biến, thông tin, tuyên truyền.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt việc tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI và Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các sở, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kết luận số 69-KL/TW và Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 218-KH/TU ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW.

2. Hoàn thiện chính sách, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan:

- Chủ động rà soát quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới bảo đảm đồng bộ với các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ.

- Thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu việc đổi mới đồng bộ cơ chế, phương thức quản lý tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ phù hợp với đặc thù của lĩnh vực khoa học và công nghệ và nhu cầu phát triển của tỉnh.

- Xây dựng các quy định, hướng dẫn về xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo bảo đảm sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước kết hợp nguồn lực từ doanh nghiệp dành cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Phối hợp với Sở Tài chính để tiếp tục hoàn thiện các quy định về dự toán, phê duyệt, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí để đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng theo quy định, phù hợp với thực tế.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn thiện chính sách về đầu tư, đấu thầu nhằm mục đích khuyến khích giao công nghệ, thúc đẩy nhanh việc phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương có liên quan, rà soát, hướng dẫn thực hiện quy định về quản lý và sử dụng tài sản hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước để thúc đẩy nhanh việc đưa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên nguồn vốn đầu tư phát triển các tổ chức khoa học và công nghệ, hệ thống phòng thí nghiệm, hạ tầng thông tin và thống kê về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng hiện đại.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành, địa phương liên quan phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa.

- Tạo điều kiện, khuyến khích phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Tăng cường liên kết giữa trường đại học, tổ chức khoa học và công nghệ với doanh nghiệp, đưa nhanh kết quả nghiên cứu vào phục vụ sản xuất, kinh doanh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương có liên quan xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

4. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ của địa phương gắn kết với hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan triển khai:

- Thúc đẩy phát triển mạnh thị trường khoa học và công nghệ và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ để khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa

học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Kết nối có hiệu quả Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ của tỉnh với các sàn giao dịch công nghệ quốc gia tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng. Phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ trung gian môi giới, đánh giá, chuyển giao công nghệ.

5. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố được phân công có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Hằng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 15 tháng 12** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, căn cứ vào tình hình thực tế, tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cụ thể hóa các công việc cho các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo thực hiện đúng chủ trương của Bộ Chính trị về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế của tỉnh.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai Kế hoạch và kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Khánh Hòa, Đài PTTH Khánh Hòa;
- Các Trường đại học trên địa bàn tỉnh;
- Các Viện, phân viện, trung tâm nghiên cứu trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, CNG, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1137/H /KH-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo			
1.1	Tổ chức học tập, tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản: Kết luận số 69-KL/TW và Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 218-KH/TU ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW	Các sở, ban, ngành, huyện, thị xã thành phố.	Đài Phát thanh truyền hình Khánh Hòa; Báo Khánh Hòa;	Quý IV/2024
1.2	Xây dựng chương trình, chuyên mục phát sóng và bài viết về phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.	- Đài Phát thanh truyền hình Khánh Hòa; Báo Khánh Hòa; - Sở Khoa học và công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
1.3	Giới thiệu và cập nhật các thành tựu, kết quả nghiên cứu khoa học nổi bật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của đơn vị.	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
1.4	Tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu khoa học; Khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân điển hình hoạt động hiệu quả trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.	- Sở Khoa học và Công nghệ.	- Đài Phát thanh truyền hình Khánh Hòa; Báo Khánh Hòa; - Các cơ quan đơn vị liên quan.	Hằng năm
2	Đổi mới tư duy, hoàn thiện chính sách, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo			
2.1	Rà soát, xây dựng, điều chỉnh, đổi mới cơ bản, toàn diện và đồng bộ các cơ chế, chính sách tài chính về: Phát triển khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo, quản lý và sử dụng tài sản công, bảo hộ sở hữu trí tuệ, chuyển giao và ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến phục vụ	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên

	phát triển công nghiệp, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ và bảo vệ môi trường; hỗ trợ phát triển công nghệ sinh học, công nghệ số, công nghệ sản xuất vật liệu mới, phát triển sản phẩm mới, trong một số ngành, lĩnh vực có tiềm năng thế mạnh của địa phương			
2.2	Xây dựng cơ sở dữ liệu về các công trình nghiên cứu, các sáng chế, trình độ công nghệ, nhân lực công nghệ của các doanh nghiệp trong tỉnh phục vụ cho việc nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập của tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hằng năm
2.3	Đánh giá Kết quả thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành.	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Quý IV/2025
2.4	Xây dựng và triển khai các Chương trình, Đề án, Kế hoạch khoa học và công nghệ giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Dự kiến Quý I/2026 (Theo Chương trình của Bộ KH&CN)
3	Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo			
3.1	- Đầu tư tăng cường tiềm lực cho Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ; Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. - Nghiên cứu thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.	- Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	2024-2030
3.2	Trạm thực nghiệm khoa học và công nghệ nuôi trồng thủy sản	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	2026-2030
3.3	Thành lập Trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D), Trung tâm Khoa học Công nghệ đẳng	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Sở Kế hoạch và Đầu tư;	2026-2030

	cấp quốc tế (Trung tâm Trí Tuệ Toàn cầu)		- Các cơ quan, đơn vị liên quan.	
3.4	Xây dựng cơ chế chính sách đào tạo, thu hút tạo nguồn cán bộ khoa học từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, thu hút và phát huy có hiệu quả các nhà khoa học, chuyên gia giỏi về tinh công tác; sử dụng cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Sở Nội vụ; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	2023-2030
4	Phát triển tài sản trí tuệ, hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của địa phương			
4.1	Cập nhật chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030: - Đánh giá kết quả giai 2021- 2025; - Xây dựng, đề xuất mục tiêu cho giai đoạn đến năm 2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	2026 - 2030
4.2	Cập nhật kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo giai đoạn 2025 – 20230 - Đánh giá kết quả giai 2021- 2025; - Xây dựng, đề xuất mục tiêu cho giai đoạn đến năm 2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các trường đại học; Hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia.	2026 - 2030
4.3	Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành liên quan; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
4.4	Chương trình thúc đẩy đổi mới sáng tạo tỉnh Khánh Hòa - Khuyến khích đổi mới sáng tạo bao trùm trên nhiều lĩnh vực: Đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; ĐMST trong quản lý quy hoạch; ĐMST vì cộng đồng; ĐMST để giảm nghèo bền vững. - Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thúc đẩy đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các Trường Đại học trên địa bàn tỉnh.	2026 - 2030
4.5	Ban hành các chính sách đặc thù của địa phương,	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan;	2026 - 2030

	điển hình như chính sách “khuyến công nghệ” hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo		- UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các Trường Đại học trên địa bàn tỉnh.	
5	Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ			
5.1	Thực hiện có hiệu quả chính sách và bố trí nguồn lực để hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ hình thành trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	- Sở Khoa học và Công nghệ. - Viện, Trung tâm nghiên cứu, Trường Đại học, Cao đẳng đóng trên địa bàn tỉnh.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	2024-2030
5.2	Tham mưu, tổ chức xây dựng Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho các sản phẩm hàng hóa đặc thù có giá trị kinh tế cao (chưa có Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật); hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật cho các sản phẩm hàng hóa theo quy định; hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa, áp dụng mã số mã vạch, thực hiện truy xuất nguồn gốc; triển khai hoạt động Giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	2024-2030
5.3	Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; trong đó chú trọng việc hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng thông qua áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và công cụ cải tiến năng suất, áp dụng các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật hướng đến nâng cao chất lượng sản phẩm, hội nhập thị trường quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	2024-2030
5.4	Tham gia, tổ chức các hội thảo, chợ thiết bị và	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan;	2024-2030

	công nghệ, sự kiện trình diễn và kết nối cung-cầu công nghệ, triển lãm các thành tựu trong lĩnh vực công nghệ trong nước và quốc tế.		- UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	
6	Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo			
6.1	Chương trình hợp tác khoa học và công nghệ với một số Viện, Trường đại học; các tổ chức khoa học và công nghệ và Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành khác	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
6.2	Hoạt động thông tin, tuyên truyền thông qua việc xuất bản Bản tin TBT thường kỳ; phối hợp cung cấp tin bài về TBT và văn bản quy phạm pháp luật mới về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trên Trang thông tin điện tử của Sở KH&CN.	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các Sở, ban, ngành liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên

